

Trường Đại học Tôn Đức Thắng TRUNG TÂM TIN HỌC



Bài Giảng Môn Học

CƠ SỞ TIN HỌC 2

Website: cait.tdtu.edu.vn

Facebook: <https://facebook.com/trungtamtinhoc>

- **Giáo trình chính:**
 - Joan Lambert, MOS 2016 Study Guide for Microsoft Excel, 2017.
- **Tài liệu tham khảo chính:**
 - Joan Lambert, MOS 2016 Study Guide for Microsoft PowerPoint, 2017.
 - John Wiley, Microsoft Official Academic Course, Microsoft Word core 2016, 2016.

Trường Đại học Tôn Đức Thắng

Chương 5 (tt2)

Áp Dụng Công
Thức Và Hàm

Chương 5. Áp Dụng Công Thức Và Hàm (tt)



5.8 Hàm dò tìm và tham chiếu

5.9 Hàm xếp hạng



5.8 Hàm dò tìm và tham chiếu

5.9 Hàm xếp hạng

5.7- Hàm dò tìm và tham chiếu

- Hàm VLOOKUP

+ Cú pháp:

VLOOKUP(lookup_value, table_array, col_index_num, [range_lookup])

Trong đó:

- lookup_value: là giá trị tìm kiếm.
- table_array: là bảng tra cứu.
- col_index_num: là số thứ tự cột cần lấy giá trị.
- range_lookup: là cách dò tìm (*false*: tìm chính xác; *true*: tìm xấp xỉ).

+ **Chức năng**: Sử dụng *lookup_value* dò tìm trên cột đầu tiên của *table_array*.

Nếu tìm thấy trị cần tìm, hàm cho kết quả là giá trị ô trên cột *col_index_num* tương ứng với dòng vừa tìm thấy giá trị *lookup_value*.

5.7- Hàm dò tìm và tham chiếu

- Hàm VLOOKUP (tt):

+ *Lưu ý:*

- Số thứ tự cột (*col_index_num*) trên bảng được tính từ 1 và là cột có các giá trị cần lấy.
- Để sao chép công thức thì địa chỉ bảng tra cứu (*table_array*) phải được cố định (**bấm phím F4**).
- Trong trường hợp có nhiều cột cần lấy giá trị ta thường phải dùng thêm hàm IF hỗ trợ.
- Trường hợp dò tìm xấp xỉ (cách dò tìm là TRUE) thì cột đầu tiên của bảng tra cứu phải sắp thứ tự tăng dần.

5.7- Hàm dò tìm và tham chiếu

- Ví dụ áp dụng hàm VLOOKUP: Điền dữ liệu cho cột **TÊN SP** và **ĐƠN GIÁ**

	A	B	C	D	E	F
4	PHIẾU GIAO NHẬN					
5	MÃ SP	SỐ LƯỢNG	TÊN SP	ĐƠN GIÁ	KHUYẾN MÃI	THÀNH TIỀN
6	XB	19			3	
7	XS	5			1	
8	TL	16			3	
9	XB	12			3	
10	XS	8			1	
11	TL	1			0	
12					Tổng cộng:	?
13						
14	BẢNG TRA CỨU				BẢNG THỐNG KÊ 1	
15	Mã SP	Tên SP	Đơn giá		Mã SP	Tổng Thành Tiền
16	XB	Xà bông LifeBoy	4200		XB	?
17	XS	Súp Knor	1000		XS	?
18	TL	Trà lời	4350		TL	?

Công thức tại ô C6 =VLOOKUP(A6,\$A\$16:\$C\$18,2,FALSE)

Công thức tại ô D6 =VLOOKUP(A6,\$A\$16:\$C\$18,3,FALSE)

5.7- Hàm dò tìm và tham chiếu

- Ví dụ áp dụng hàm VLOOKUP (tt): Điền dữ liệu cho cột **Đơn giá**

	A	B	C	D	E	F	G	H
7	BẢNG TÍNH TIỀN KHÁCH SẠN							
8	Tên KH	Quốc tịch	Mã Phòng	Ngày đến	Ngày đi	Số ngày ở	Đơn giá	Tiền phòng
9	Kim	Korea	L1A-F1	9/21/2018	9/25/2018	4		
10	Nam	Korea	L1B-F2	9/10/2018	9/15/2018	5		
11	Hùng	Việt Nam	L1C-F1	9/25/2018	9/30/2018	5		
12	Minh	Việt Nam	L2A-F2	9/12/2018	9/20/2018	8		
13	David	Pháp	L1A-F1	9/11/2018	9/15/2018	4		
14	John	Mỹ	L2A-F2	9/16/2018	9/26/2018	10		
15								
16		BẢNG ĐƠN GIÁ						
17		Lầu	Đơn giá					
18		L1	40					
19		L2	35					
20		L3	30					

Công thức tại ô G9 **=VLOOKUP(Left(C9,2),\$B\$18:\$C\$20,2,FALSE)**

5.7- Hàm dò tìm và tham chiếu

- Hàm HLOOKUP

+ Cú pháp:

HLOOKUP(lookup_value, table_array, row_index_num, [range_lookup])

Trong đó:

- lookup_value: là giá trị tìm kiếm.
- table_array: là bảng tra cứu.
- row_index_num: là số thứ tự dòng cần lấy giá trị.
- range_lookup: là cách dò tìm (*false*: tìm chính xác; *true*: tìm xấp xỉ).

+ **Chức năng**: Sử dụng *lookup_value* dò tìm trên dòng đầu tiên của *table_array*.

Nếu tìm thấy trị cần tìm, hàm cho kết quả là giá trị ô trên dòng *row_index_num* tương ứng với cột vừa tìm thấy giá trị *lookup_value*.

5.7- Hàm dò tìm và tham chiếu

- Hàm HLOOKUP (tt):

+ *Lưu ý:*

- Số thứ tự dòng (*row_index_num*) trên bảng tra cứu được tính từ 1 và là STT dòng có giá trị cần lấy.
- Để sao chép địa chỉ bảng tra cứu (*table_array*) phải được cố định.
- Trong trường hợp có nhiều dòng cần lấy giá trị ta thường phải dùng thêm hàm IF hỗ trợ.
- Thường trong trường hợp dò tìm xấp xỉ (cách dò tìm là TRUE) thì dòng đầu tiên của bảng tra cứu phải sắp thứ tự tăng dần.
- Cách sử dụng hàm HLOOKUP tương tự hàm VLOOKUP, chỉ khác là bảng tra cứu được chuyển đổi cột thành dòng.

5.7- Hàm dò tìm và tham chiếu

- Ví dụ áp dụng hàm HLOOKUP: Điền dữ liệu cho cột **Đơn giá**

	A	B	C	D	E	F	G	H	I
7	BẢNG TÍNH TIỀN KHÁCH SẠN								
8	Tên KH	Quốc tịch	Mã Phòng	Ngày đến	Ngày đi	Số ngày ở	Đơn giá	Tiền phòng	
9	Kim	Korea	L1A-F1	9/21/2018	9/25/2018	4			
10	Nam	Korea	L1B-F2	9/10/2018	9/15/2018	5			
11	Hùng	Việt Nam	L1C-F1	9/25/2018	9/30/2018	5			
12	Minh	Việt Nam	L2A-F2	9/12/2018	9/20/2018	8			
13	David	Pháp	L1A-F1	9/11/2018	9/15/2018	4			
14	John	Mỹ	L2A-F2	9/16/2018	9/26/2018	10			
15									
16	BẢNG ĐƠN GIÁ							BẢNG THỐNG KÊ	
17		Lầu	L1	L2	L3			Loại phòng	TỔNG TIỀN PHÒNG
18		Đơn giá	40	35	30			L1	
19								L2	

Công thức tại ô G9 =HLOOKUP(Left(C9,2),\$C\$17:\$E\$18,2,FALSE)

Chương 5. Áp Dụng Công Thức Và Hàm (tt)



5.8 Hàm dò tìm và tham chiếu

5.9 Hàm xếp hạng

- Hàm RANK:

+ **Cú pháp:**

RANK(number, ref,[order])

Trong đó,

- number: là số cần xếp hạng.
- ref: Khối ô chứa các số cần xếp hạng.
- order: Cách xếp hạng:

+ 0: là xếp hạng sao cho số lớn nhất tương ứng với hạng nhất.

+ 1: là xếp hạng sao cho số nhỏ nhất tương ứng với hạng nhất.

+ **Chức năng:** Xác định thứ hạng của số cần xếp hạng trong dãy xếp hạng dựa theo cách xếp hạng.

5.8- Hàm Rank

- Ví dụ áp dụng hàm RANK:

	A	B	C	D	E	F	G	H	I
4	DANH SÁCH THI TUYỂN								
5	MSSV	TÊN THÍ SINH	NGÀY SINH	NHẬP ĐIỂM		LÝ THUYẾT	THỰC HÀNH	ĐTB	Xếp hạng
6				LT	TH				
7	A001	Nguyễn Thái Nga	10/25/2000	45	75	4.5	7.5	6	
8	B001	Trương Ngọc Lan	2/24/2001	4	4.5	4	4.5	4.25	
9	A002	Lý Cẩm Nhi	6/6/1990	56	56	5.6	5.6	5.6	
10	B003	Lưu Thùy Nhi	7/14/1995	7.5	6.5	7.5	6.5	7	
11	B004	Trần Thị Bích Tuyền	12/5/2002	89	80	8.9	8	8.45	
12									

Công thức tại ô I7: **=RANK(H7,\$H\$7:\$H\$11,0)**

Chương 5. Áp Dụng Công Thức Và Hàm (tt)



5.8 Hàm dò tìm và tham chiếu

5.9 Hàm xếp hạng